

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề 7004

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN (3 điểm)

(Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án)

Câu 1: Các dân tộc ở nước ta hiện nay

- A. phân bố đồng đều trên khắp cả nước.
- B. chỉ tập trung ở các khu vực đồi núi.
- C. có chất lượng sống được cải thiện.
- D. chưa chú trọng phát triển trồng trọt.

Câu 2: Ngành lâm nghiệp của nước ta hiện nay

- A. hoạt động lâm sinh đang được chú trọng.
- B. đang đẩy mạnh xuất khẩu gỗ tròn.
- C. các sản phẩm gỗ chưa phong phú.
- D. chỉ có ý nghĩa đối với phát triển kinh tế.

Câu 3: Vị trí nước ta ở

- A. phía đông của Lào.
- B. vùng ôn đới lục địa.
- C. trung tâm của lục địa châu Á.
- D. nội chí tuyến bán cầu Nam.

Câu 4: Biện pháp nào sau đây là quan trọng nhất để tăng giá trị sản phẩm thủy sản nuôi trồng ở nước ta?

- A. Cải thiện cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng lao động.
- B. Thu hút nguồn đầu tư, đa dạng hoá hoạt động dịch vụ.
- C. Sử dụng giống mới, phát triển công nghiệp chế biến.
- D. Nâng cao công nghệ chế biến, tăng nuôi trồng ở biển.

Câu 5: Cơ cấu GDP phân theo thành phần kinh tế nước ta chuyển biến rõ rệt chủ yếu do

- A. thúc đẩy sự phát triển công nghiệp.
- B. tăng trưởng kinh tế gần đây nhanh.
- C. lao động dồi dào và tăng hàng năm.
- D. chuyển sang nền kinh tế thị trường.

Câu 6: Cơ cấu kinh tế của nước ta hiện nay

- A. chưa phân hóa theo không gian.
- B. có nhiều thành phần khác nhau.
- C. có tốc độ chuyển dịch rất nhanh.
- D. chưa chuyển dịch ở các khu vực.

Câu 7: Nói liên các đảo ven bờ và các mũi đất dọc bờ biển, ta sẽ xác định được

- A. đường cơ sở.
- B. vùng nội thủy.
- C. vùng lãnh hải.
- D. vùng đặc quyền kinh tế.

Câu 8: Gió mùa mùa hạ hoạt động ở đồng bằng Bắc Bộ có hướng chủ yếu là

- A. đông bắc.
- B. đông nam.
- C. tây nam.
- D. tây bắc.

Câu 9: Tỷ lệ dân thành thị tăng nhanh trong những năm gần đây chủ yếu do

- A. gia tăng dân số tự nhiên ở thành thị cao.
- B. cơ sở hạ tầng đô thị phát triển.
- C. di dân từ nông thôn ra thành thị.
- D. quá trình công nghiệp hóa.

Câu 10: Biện pháp hạn chế xói mòn đất ở đồi núi nước ta là

- A. bón phân thích hợp.
- B. làm ruộng bậc thang.
- C. tiến hành tăng vụ.
- D. đẩy mạnh thâm canh.

Câu 11: Hiện nay, dầu mỏ đang khai thác nhiều nhất ở vùng nào của nước ta?

A. Đồng bằng sông Cửu Long.

B. BTB và Nam Trung Bộ.

C. Đồng Nam Bộ.

D. Đồng bằng sông Hồng.

Câu 12: Phần lãnh thổ phía Nam nước ta có nền nhiệt, ẩm cao chủ yếu do tác động của

A. vị trí ở gần xích đạo, lượng bức xạ lớn, gió hướng tây nam, dải hội tụ.

B. vị trí trong vùng nội chí tuyến, Tín phong bán cầu Bắc, gió Tây, bão.

C. thời gian chiếu sáng dài, gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến, bão.

D. gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc, Mặt Trời lên thiên đỉnh, frông.

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG, SAI (2 điểm)

Thí sinh trả lời các câu hỏi sau. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho thông tin sau:

Trong nội bộ nhóm ngành có sự phát triển theo hướng tiếp cận công nghệ tiên tiến, hiện đại với sự chuyển dịch từ các ngành và công nghệ sản xuất sử dụng nhiều lao động sang các ngành công nghiệp công nghệ cao

a) Các ngành công nghiệp nước ta đang chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

b) Việc phát triển các ngành theo hướng tiếp cận công nghệ tiên tiến nhằm tận dụng thành tựu của cách mạng công nghiệp 4.0.

c) Thuận lợi chủ yếu của nước ta trong việc phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao là chính sách của nhà nước mở cửa, hội nhập.

d) Khó khăn trong việc chuyển dịch cơ cấu công nghiệp là lực lượng lao động còn thiếu trình độ chuyên môn cao, gây khó khăn cho phát triển các ngành công nghệ cao.

Câu 2. Cho bảng số liệu:

DIỆN TÍCH LÚA MỘT SỐ VÙNG CỦA NƯỚC TA, GIAI ĐOẠN 2015 - 2021

(Đơn vị: Nghìn ha)

Năm	2015	2017	2019	2020	2021
CẢ NƯỚC	7828	7705,2	7469,9	7278,9	7238,9
Đồng bằng sông Hồng	1110,9	1071,4	1012,3	983,4	970,3
Đồng bằng sông Cửu Long	4301,5	4185,3	4069,3	3963,7	3898,6

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2022, <https://www.gso.gov.vn>)

a) Diện tích lúa ở Đồng bằng sông Cửu Long ngày càng giảm.

b) Tỷ trọng diện tích lúa ở Đồng bằng sông Cửu Long năm 2021 chiếm 50,9% cả nước.

c) Tỷ trọng diện tích lúa ở Đồng bằng sông Hồng năm 2021 chiếm trên 10% cả nước.

d) Diện tích lúa ở Đồng bằng sông Cửu Long giảm là do chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

III. CÂU TRẮC NGHIỆM YÊU CẦU TRẢ LỜI NGẮN.(2điểm)

Câu 1. Cho bảng số liệu:

SẢN LƯỢNG THỦY SẢN KHAI THÁC VÀ NUÔI TRỒNG CỦA NƯỚC TA, GIAI ĐOẠN 2010 – 2021

(Đơn vị: Nghìn tấn)

Năm	2010	2015	2021
Khai thác	2 414,4	3 049,9	3 863,7
Nuôi trồng	2 728,3	3532,2	4 633,5

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2021, NXB Thống kê, 2022)

Theo bảng số liệu, cho biết tỷ trọng sản lượng thủy sản nuôi trồng của nước ta năm 2021 tăng lên bao nhiêu % so với năm 2010? (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất của %)

Câu 2. Năm 2022, Việt Nam có 99,5 triệu người và sản lượng lương thực đạt 47100 nghìn tấn. Tính bình quân lương thực trên đầu người ở nước ta năm 2022. (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của kg/người)

Câu 3. Cho bảng số liệu:

GDP CỦA CÔNG NGHIỆP – XÂY DỰNG NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2010 - 2020

(Đơn vị: tỉ đồng)

Năm				
GDP	2010	2015	2018	2020
Công nghiệp, xây dựng	904 775	1 778 887	2 561 274	2 955 806

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2016, năm 2022)

GDP của công nghiệp - xây dựng nước ta năm 2020 tăng gấp bao nhiêu lần so với năm 2010? (Kết quả làm tròn đến số thập phân thứ hai của lần)

Câu 4. Cho bảng số liệu:

NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH CÁC THÁNG NĂM 2021 TẠI TRẠM QUAN TRẮC ĐÀ NẴNG

(Đơn vị: °C)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ	20,3	22,3	25,8	27,5	29,6	31,1	30,9	30,8	27,8	26,8	25,1	22,4

Căn cứ vào bảng số liệu trên, tính biên độ nhiệt độ năm của Đà Nẵng năm 2021? (°C) (làm tròn đến một số thập phân).

IV. TỰ LUẬN.

Câu 1.(2 điểm) Cho bảng số liệu:

SẢN LƯỢNG ĐIỆN VÀ CƠ CẤU SẢN LƯỢNG ĐIỆN CỦA NƯỚC TA NĂM 2010 VÀ NĂM 2021

Tiêu chí	2010	2021
Sản lượng điện) tỉ kWh)	91,7	244,9
Cơ cấu sản lượng điện (%)		
- Thủy điện	38,0	30,6
- Nhiệt điện	56,0	56,2
- Năng lượng tái tạo	0	12,3
- Nguồn khác	6,0	0,9

(Nguồn: tổng cục thống kê Việt Nam năm 2016-2022)

- a. Chọn biểu đồ thích hợp nhất thể hiện quy mô, cơ cấu sản lượng điện nước ta năm 2010 và năm 2021?

b. Nhận xét về cơ cấu và sự thay đổi cơ cấu sản lượng điện nước ta năm 2010 và năm 2021?

Câu 2. Phân tích ảnh hưởng của Đất và Địa hình TP Đà Nẵng đến sản xuất trồng trọt tại đây? (1điểm)

----- **HẾT** -----